

**Mẫu CBTT/SGDCKHN-08**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 250/QĐ-SGDHN ngày 06/06/2013 của Tổng Giám đốc SGDCKHN về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCKHN)

**CTY CỔ PHẦN  
KHÁCH SẠN SÀI GÒN**  
Số: *97* /CBTT-SGH  
V/v: CBTT Bất thường

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5 năm 2015

**Kính gửi:**

**Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước**  
**Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN**  
- Mã chứng khoán: **SGH**  
- Địa chỉ trụ sở chính: **41-47 Đông Du, Phường Bến Nghé Quận 1, TP.HCM**  
- Điện thoại: **(84-08) 38299734**  
- Fax: **(84-08) 38291466**  
- Người thực hiện công bố thông tin: **Cao Thị Thúy Vân**

2. Nội dung thông tin công bố:

- Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn ký hợp đồng số 41/2015/UHYHCM-HĐKT, ngày 18 tháng 5 năm 2015 với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA – CN Tại TP.HCM để thực hiện dịch vụ Soát xét Báo cáo tài chính bán niên kết thúc vào ngày 30/6/2015 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/5/2015 tại đường dẫn [www.saigonhotel.com.vn](http://www.saigonhotel.com.vn), mục “nhà đầu tư” hoặc “shareholder’s information”.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

\* Tài liệu đính kèm:  
Tài liệu liên quan đến nội dung  
TTCB.

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật

*Giám đốc*



*Đỗ Đăng Huy*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\*

Số: ~~41~~ 2015/UHYACA/HCM-HĐKT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18... tháng 05 năm 2015

**HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN**

*V/việc: Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015  
của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn*

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;
- Theo thỏa thuận giữa Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn và Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA - CHI NHÁNH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa hai bên:

**1. CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN SÀI GÒN**

(Dưới đây gọi là Bên A).

<b>Người đại diện</b>	<b>: Ông Đỗ Đăng Huy</b>
Chức vụ	: Giám đốc
Điện thoại	: 84.8.3829 9734
Fax	: 84.8 3829 1466
Địa chỉ	: 41 - 47 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Mã số thuế	: 0300850255

**2. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY ACA - CHI NHÁNH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**

(Dưới đây gọi là Bên B - Viết tắt là UHY)

<b>Người đại diện :</b>	<b>Ông Phan Thanh Điền</b>
Chức vụ :	Giám đốc
Giấy ủy quyền :	Số 12/2013/UHY-UQ ngày 01 tháng 09 năm 2013
Trụ sở giao dịch:	46 Trương Quyền, Phường 6, Quận 3, TP HCM
Điện thoại :	848 3 820 4899
Fax :	848 3 820 4909
Tên tài khoản :	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA - CHI NHÁNH TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

- VND: 19020873505569

- USD: 106 2087 3505 024

Tại Phòng Giao Dịch Nguyễn Văn Trỗi – CN Sài Gòn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Sơn Nhất

Sau khi thoả thuận, hai Bên nhất trí ký hợp đồng gồm các điều khoản sau:

## ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

- Bên B sẽ cung cấp cho Bên A dịch vụ soát xét báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2015 và kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn.
- Bên B phát hành thư quản lý đề cập đến những điểm thiếu sót cần khắc phục và ý kiến đề xuất của kiểm toán viên nhằm cải tiến hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của bên A.
- Mục tiêu của cuộc kiểm toán là đưa ra ý kiến về tính trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính được trình bày theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (VAS) trên tất cả các khía cạnh trọng yếu.

## ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

### *Trách nhiệm của Bên A:*

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng.
- Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
  - Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
  - Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán; bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

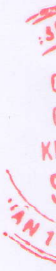
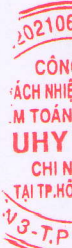
Ban Giám đốc của bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

### *Trách nhiệm của bên B:*

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và



thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý kiểm toán viên có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

- Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

### **ĐIỀU 3: ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN CÔNG VIỆC**

Bên B sẽ cử các kiểm toán viên thực hiện công việc kiểm toán trực tiếp tại Văn Phòng của bên A.

Thời gian kiểm toán sẽ do hai bên bàn bạc và thống nhất sau khi ký hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện kiểm toán nếu phát sinh các vấn đề làm ảnh hưởng đến tiến độ kiểm toán hai bên phải thông báo cho nhau và thống nhất phương án giải quyết.

### **ĐIỀU 4: BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

- Sau khi kết thúc soát xét báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến 30/06/2015, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A 05 bộ Báo cáo Soát xét Báo cáo tài chính bằng Tiếng Việt và 03 bộ Báo cáo soát xét Báo cáo tài chính bằng Tiếng Anh.
- Sau khi kết thúc kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A 05 bộ Báo cáo kiểm toán bằng Tiếng Việt và 03 bộ Báo cáo kiểm toán bằng Tiếng Anh kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc 31/12/2015.
- 02 Bộ Thư Quản Lý bằng Tiếng Việt ( nếu có), đề cập đến các thiếu sót cần khắc phục và các đề xuất của kiểm toán viên nhằm hoàn thiện hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của Bên A.

## ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

### Phí dịch vụ

- Tổng số phí dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Khách sạn Sài Gòn cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 là: **55.000.000 VND**  
(*Bằng chữ: Năm mươi lăm triệu đồng Việt Nam chẵn*).

Giá phí dịch vụ kiểm toán trên đây chưa bao gồm thuế GTGT 10%.

### Phương thức thanh toán:

- Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 50% giá trị hợp đồng sau khi ký hợp đồng và hợp đồng có hiệu lực;
- Bên A thanh toán 50% giá trị hợp đồng còn lại sau khi Bên B bàn giao Báo cáo kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 chính thức cho bên A.

Bên B sẽ phát hành hoá đơn thuế GTGT cho bên A khi bên A thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng cho Bên B.

## ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai Bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn trở ngại, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết theo Bộ luật dân sự của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế hợp pháp do hai bên bổ nhiệm.

## ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 04 bản tiếng Việt, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai Bên và hết hiệu lực khi thanh lý xong.

Đại diện Bên B  
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ  
KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY

Giám đốc



Phan Thanh Điền

Đại diện Bên A  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHÁCH SẠN  
SÀI GÒN

Giám đốc



Đỗ Đăng Huy